

Mẫu NY-08

(Ban hành kèm Quy chế niêm yết theo Quyết định số 10/QĐ-SGDHCM ngày 13 tháng 01 năm 2014 của Tổng Giám đốc SGDCK Tp.HCM)

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HẠ
TẦNG KỸ THUẬT TP. HCM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 417/2016/CV-CII

TP. Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 06 năm 2016

BÁO CÁO KẾT QUẢ CHUYỂN ĐỔI TRÁI PHIẾU THÀNH CỔ PHIẾU CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HẠ TẦNG KỸ THUẬT TP.HCM

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Tp.HCM

Tên tổ chức phát hành: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HẠ TẦNG KỸ THUẬT TP.HCM

Địa chỉ trụ sở chính: 50 Tôn Thất Đạm, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Tp.HCM

Điện thoại: (84.8) 3914 1904

Fax: (84.8) 3914 1910

Website: www.cii.com.vn

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ TRÁI PHIẾU CHUYỂN ĐỔI ĐÃ PHÁT HÀNH:

1. Loại trái phiếu: Trái phiếu chuyển đổi
2. Mệnh giá trái phiếu: 1.000.000 đồng/trái phiếu
3. Giá bán: 1.000.000 đồng/trái phiếu
4. Khối lượng phát hành: 1.081.846 trái phiếu (Một triệu không trăm tám mươi một ngàn tám trăm bốn mươi sáu trái phiếu)
5. Hình thức phát hành: Phát hành cho cổ đông hiện hữu
6. Ngày phát hành: 23/06/2014
7. Ngày đáo hạn: 23/06/2019
8. Thời gian thanh toán tiền mua trái phiếu: 12/06/2014.
9. Mục đích phát hành trái phiếu:
Số tiền thu được từ đợt chào bán trái phiếu chuyển đổi sẽ được sử dụng để đầu tư vào một số dự án như: dự án 152 Điện Biên Phủ; góp vốn điều lệ vào Công ty Cổ phần Công trình Hạ tầng CII (CII E&C); thanh toán nợ gốc và lãi đến hạn của đợt trái phiếu phát hành năm 2007, và bổ sung vốn cho hoạt động của Công ty.
10. Tổng khối lượng trái phiếu chuyển đổi đã phát hành: 1.081.846 trái phiếu.
11. Tổng giá trị trái phiếu chuyển đổi đã phát hành (theo mệnh giá): 1.081.846.000.000 đồng (Một ngàn không trăm tám mươi một tỷ tám trăm bốn mươi sáu triệu đồng)
12. Lãi suất: 12%/năm
13. Kỳ hạn: 05 năm
14. Nguyên tắc trả lãi và gốc:



- Phương thức thanh toán lãi: Tiền lãi trái phiếu được thanh toán 01 năm/lần vào ngày 23 tháng 6 hàng năm (ngày trả lãi) hoặc vào ngày làm việc tiếp theo nếu ngày trả lãi là ngày thứ bảy, chủ nhật hoặc ngày lễ. Trái phiếu được chuyển đổi thành cổ phiếu sẽ không được hưởng lãi kể từ ngày trả lãi gần nhất cho đến ngày chuyển đổi.
- Phương thức thanh toán gốc: Nếu nhà đầu tư không chuyển đổi thì gốc trái phiếu được thanh toán khi đáo hạn.

15. Nguyên tắc chuyển đổi thành cổ phiếu:

- Thời hạn chuyển đổi: Trái phiếu được chuyển đổi sau 06 tháng kể từ ngày phát hành và chia thành 06 (sáu) đợt, tỷ lệ chuyển đổi mỗi đợt do nhà đầu tư tự quyết định (Nhà đầu tư có thể chuyển đổi 1 phần hay toàn bộ ngay trong đợt chuyển đổi đầu tiên - tức là sau 06 tháng kể từ ngày phát hành):
 - + Đợt 1 : 06 tháng kể từ ngày phát hành
 - + Đợt 2 : 12 tháng kể từ ngày phát hành
 - + Đợt 3 : 24 tháng kể từ ngày phát hành
 - + Đợt 4 : 36 tháng kể từ ngày phát hành
 - + Đợt 5 : 48 tháng kể từ ngày phát hành
 - + Đợt 6 : 60 tháng kể từ ngày phát hành
- Giá chuyển đổi: 11.000 đồng/ cổ phiếu
- Tỷ lệ chuyển đổi: 1:90,9 (01 trái phiếu được chuyển đổi thành 90,9 cổ phiếu). Nhà đầu tư có thể đăng ký chuyển đổi một phần hay toàn bộ số lượng trái phiếu sở hữu. Trái phiếu được chuyển đổi thành cổ phiếu sẽ không được hưởng lãi kể từ ngày phát hành cho đến Ngày Chuyển Đổi.
- Số lượng cổ phiếu chuyển đổi sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, số lượng cổ phiếu lẻ thập phân phát sinh (nếu có) khi chuyển đổi trái phiếu chuyển đổi sang cổ phiếu sẽ được hủy bỏ.
- Ví dụ: Tại ngày chốt danh sách, Nhà đầu tư đầu tư A sở hữu 5 trái phiếu và đăng ký chuyển đổi toàn bộ 5 trái phiếu, số cổ phiếu được chuyển đổi là $5 \times 90,9 = 454,5$ cổ phiếu. Như vậy, sau khi chuyển đổi, Nhà đầu tư A được nhận được 454 cổ phiếu và không được hưởng lãi trái phiếu từ ngày phát hành cho đến ngày chuyển đổi, và 0,5 cổ phiếu lẻ còn lại sẽ hủy bỏ.

II. TỔNG HỢP KẾT QUẢ CHUYỂN ĐỔI TRÁI PHIẾU THÀNH CỔ PHIẾU:

(Việc chuyển đổi trái phiếu thành cổ phiếu được thực hiện theo phương án phát hành trái phiếu chuyển đổi ra công chúng của Công ty Cổ Phần Đầu Tư Hạ Tầng Kỹ thuật TP.HCM (CII) đã được Đại Hội Đồng Cổ Đông thông qua tại nghị quyết số 30/NQ-ĐHĐCĐ ngày 25/01/2014)

1. Tên trái phiếu chuyển đổi: CII41401
2. Tổng khối lượng trái phiếu còn lại sau khi chuyển đổi tại đợt 1 ngày 23/12/2014 và đợt 2 ngày 23/06/2015: 218.184 trái phiếu
3. Tổng khối lượng trái phiếu đã chuyển đổi đợt 3: 150.428 trái phiếu
4. Tổng giá trị trái phiếu đã chuyển đổi (theo mệnh giá): 150.428.000.000 đồng
5. Tỷ lệ chuyển đổi: 1:90,9
6. Ngày chuyển đổi: 23/06/2016

3302
CỘNG
HÒA
XÃ HỘI
CHỦ NGHĨA
LIÊN BANG
VIỆT NAM
TP. HCM

7. Ngày chốt danh sách trái chủ để chuyển đổi: 20/05/2016
8. Tên cổ phiếu được chuyển đổi từ trái phiếu: cổ phiếu Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng Kỹ Thuật TP. HCM
9. Mã cổ phiếu: CII
10. Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
11. Mệnh giá: 10.000 đồng (*bằng chữ: Mười ngàn đồng/ cổ phiếu*)
12. Số lượng cổ phiếu đã được chuyển đổi: 13.673.830 cổ phiếu
13. Tổng giá trị cổ phiếu đã được chuyển đổi: 136.738.300.000 đồng
14. Tổng số Trái phiếu được chuyển đổi chiếm 68,95 % tổng số Trái phiếu chuyển đổi còn lại sau khi chuyển đổi tại đợt 1 ngày 23/12/2014 và đợt 2 ngày 23/06/2015 (218.184 trái phiếu)
15. Tổng số Trái phiếu được chuyển đổi chiếm 13,90 % tổng số Trái phiếu chuyển đổi đã phát hành (1.081.846 trái phiếu)

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHUYỂN ĐỔI TRÁI PHIẾU:

Đối tượng	Số lượng trái phiếu sở hữu tại ngày đăng ký cuối cùng 20/05/2016	Số lượng trái phiếu được chuyển đổi (trái phiếu)	Số lượng cổ phiếu được chuyển đổi từ trái phiếu (cổ phiếu)			Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu trên tổng số cổ phiếu được chuyển đổi
	(trái phiếu)		Hạn chế chuyển nhượng	Phổ thông	Tổng cộng	
<i>I</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>	<i>5</i>	<i>6=4+5</i>	<i>7</i>
I. Cổ đông đặc biệt					-	
1. Hội đồng quản trị	16.831	16.813		1.528.301	1.528.301	11,18%
2. Ban Giám đốc	7.000	7.000		636.300	636.300	4,65%
3. Kế toán trưởng	1.000	1.000		90.900	90.900	0,66%
III. Cổ phiếu quỹ					-	
IV. Cổ đông khác					-	
1. Trong nước					-	
1.1 Cá nhân	68.521	51.425		4.674.469	4.674.469	34,19%
1.2 Tổ chức	77	47		4.272	4.272	0,03%
2. Nước ngoài					-	
2.1 Cá nhân	4.621	574		52.168	52.168	0,38%
2.2 Tổ chức	120.134	73.569		6.687.420	6.687.420	48,91%
CỘNG	218.184	150.428	-	13.673.830	13.673.830	100%

IV. DANH SÁCH CỔ ĐÔNG LỚN SAU ĐỢT CHUYỂN ĐỔI TRÁI PHIẾU:

Căn cứ :

- Danh sách cổ đông CII tại thời điểm ngày 31/03/2015 (dựa theo danh sách số 407/2016-CII/VSD-ĐK ngày 04/04/2015 do VSD lập);
- Phát hành 13.673.830 cổ phiếu được chuyển đổi từ 150.428 trái phiếu CII41401 tại đợt 3 ngày 23/06/2016 như sau:

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Số CMND/Hộ chiếu/ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phần	Tỷ lệ sở hữu (%)
Cổ đông lớn (sở hữu từ 5% cp trở lên)					
1	Công ty Đầu tư tài chính Nhà nước Tp HCM	300535140	33-39 Pasteur Q1. TP HCM	24.049.215	8,78%
2	AMERSHAM INDUSTRIES LIMITED	C00059	1901 Cao Ốc Mê Linh Point, 2 Ngõ Đức Kế, Quận 1, Tp HCM, Việt Nam	16.811.688	6,14%
3	VIAC (NO.1) LIMITED PARTNERSHIP	CA5360	24 Raffles Place #22-00 Clifford Centre, Singapore (048621)	25.194.821	9,20%
4	MASTER FUND HOLDINGS (CAYMAN) LTD.	CA5741	Walker House, 87 Mary Street, George Town, Grand Cayman KY1-9005, Cayman Islands	14.269.148	5,21%
5	VIP INFRASTRUCTURE HOLDINGS PTE. LTD.	CA5891	250 NORTH BRIGE ROAD, 32-03A RAFFLES CITY TOWER, SINGAPORE 179101	17.592.511	6,42%
	Tổng cộng			97.917.383	35,76%

V. CƠ CẤU VỐN SAU ĐỢT CHUYỂN ĐỔI TRÁI PHIẾU:

Căn cứ :

- Danh sách cổ đông CII tại thời điểm ngày 31/03/2015 (dựa theo danh sách số 407/2016-CII/VSD-ĐK ngày 04/04/2015 do VSD lập);
- Phát hành 13.673.830 cổ phiếu được chuyển đổi từ 150.428 trái phiếu CII41401 tại đợt 3 ngày 23/06/2016 như sau:

STT	Danh mục	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ %	Số lượng cổ đông	Cơ cấu cổ đông (người)	
					Tổ chức	Cá nhân
	Tổng số lượng cổ phiếu	273.828.237	100%	6.884	154	6.730
1	Cổ đông lớn (sở hữu từ 5% cp trở lên)	86.618.333	31,63%	5	5	-
	- Trong nước	24.049.215	8,78%	1	1	
	- Nước ngoài	62.569.118	22,85%	4	4	

STT	Danh mục	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ %	Số lượng cổ đông	Cơ cấu cổ đông (người)	
					Tổ chức	Cá nhân
2	Cổ đông là nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp (sở hữu < 5%)	91.117.768	33,28%	59	59	-
	- Trong nước	33.947.153	12,40%	19	19	
	- Nước ngoài	57.170.615	20,88%	40	40	
3	Cổ đông khác	86.282.136	31,51%	6.819	89	6.730
	- Trong nước	81.125.103	29,63%	6.153	63	6.090
	- Nước ngoài	5.157.033	1,88%	666	26	640
4	Công đoàn Công ty					
5	Cổ phiếu quỹ	9.810.000	3,58%	1	1	

Ghi chú: Nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp được định nghĩa tại Khoản 11 Điều 6 Luật chứng khoán số 70/2006/QH11, Quốc hội khóa XI, kỳ họp thứ 9 từ ngày 16/05/2006 đến 29/06/2006.

VI. CAM KẾT CỦA TỔ CHỨC NIÊM YẾT

Chúng tôi đảm bảo các thông tin và số liệu trình bày trong báo cáo này là đầy đủ, chính xác và trung thực. Chúng tôi cam kết thực hiện nghiêm chỉnh mọi nghĩa vụ của tổ chức niêm yết cũng như các quy định pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán và chịu mọi hình thức xử lý nếu vi phạm cam kết nêu trên.



TỔNG GIÁM ĐỐC

LÊ QUỐC BÌNH

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu: VP, P.TC-KT